



575360020 Bài tự luận cuối kỳ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh UIT

Tư tưởng Hồ Chí Minh (Trường Đại học Công nghệ thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)



Scan to open on Studeersnel

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH

BÀI TỰ LUẬN CUỐI KỲ

Môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh
Học kỳ I (2021-2022)

Sinh viên: Đặng Minh Tuấn

MSSV: 20522106

Lớp – STT: SS003.M11 – 145

Trường: ĐH Công Nghệ Thông Tin

Giảng viên: Lương Thị Phượng

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 01 năm 2022

Câu 1: Anh/chị hãy trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và liên hệ với trách nhiệm của sinh viên hiện nay.

1.1, Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc:

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những quan điểm, tư tưởng sâu sắc về vấn đề độc lập dân tộc.

Trước tiên, Bác Hồ quan niệm độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc. Người nói rằng, cái mà Người cần nhất trên đời là đồng bào được tự do, Tổ quốc được độc lập. Trong Hội nghị ở Vécxây (Pháp) năm 1919, thay mặt nhóm những người yêu nước Việt Nam tại Pháp, Hồ Chí Minh đã gửi tới Hội nghị bản “Yêu sách của nhân dân An Nam”, với hai nội dung chính là đòi quyền bình đẳng về mặt pháp lý và đòi các quyền tự do, dân chủ. Tuy bản yêu sách không được chấp nhận nhưng sự kiện đó đã lần đầu tiên khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền của các dân tộc thuộc địa mà trước hết là quyền bình đẳng và tự do đã hình thành. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, trong “Tuyên ngôn Độc lập”, Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố trước quốc dân đồng bào và thế giới rằng: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy.” Ý chí và quyết tâm trên còn được thể hiện trong các cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ. Với tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, nhân dân Việt Nam đã anh dũng chiến đấu, đánh thắng quân xâm lược, bảo vệ nền độc lập dân tộc.

Thứ hai, theo Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, hạnh phúc của nhân dân. Người đánh giá cao học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn về độc lập và tự do: dân tộc độc lập, dân quyền tự do và dân sinh hạnh phúc. Người nói: “Nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Ngay sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, trong hoàn cảnh nhân dân đói rét, mù chữ..., Hồ Chí Minh yêu cầu: “Chúng ta phải...

Làm cho dân có ăn.

Làm cho dân có mặc.

Làm cho dân có chỗ ở.

Làm cho dân có học hành”.

Có thể thấy rằng, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, Người luôn coi độc lập gắn liền với tự do, hạnh phúc của nhân dân.

Thứ ba, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để. Người nhấn mạnh: độc lập mà người dân không có quyền tự quyết về ngoại giao, không có quân đội riêng, không có nền tài chính riêng, ... thì độc lập đó chẳng có ý nghĩa gì. Trên tinh thần ấy và trong hoàn cảnh đất nước còn nhiều khó khăn sau Cách mạng Tháng Tám, nhất là nạn thù trong giặc ngoài, để bảo vệ nền độc lập thật sự mới giành được, Người đã ký với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946, theo đó: “Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do có Chính phủ của mình, Nghị viện của mình, quân đội của mình, tài chính của mình”.

Thứ tư, Hồ Chí Minh cho rằng độc lập dân tộc phải gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Trong lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân tộc ta luôn đứng trước âm mưu chia cắt đất nước của kẻ thù. Hồ Chí Minh luôn kiên trì đấu tranh để thống nhất Tổ quốc. Trong Di chúc, Người cũng đã thể hiện niềm tin tuyệt đối vào sự thắng lợi của Cách mạng, vào sự thống nhất nước nhà: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”. Có thể khẳng định rằng tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất Tổ quốc, toàn vẹn lãnh thổ là tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.

1.2, Liên hệ với trách nhiệm của sinh viên hiện nay:

Bác Hồ từng viết: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa Xuân của xã hội”. Trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước, biết bao thế hệ những người yêu nước đã chiến đấu hy sinh. Trong đó, phải kể đến lực lượng xung kích, đi đầu trong mọi hoạt động, đó là đội ngũ thanh niên. Để tiếp nối truyền thống kiên cường bất khuất, giữ vững nền độc lập dân tộc mà những thế hệ cha anh đi trước đã phải đánh đổi bằng mồ hôi, nước mắt và máu, thanh niên Việt

Nam, đặc biệt là tầng lớp sinh viên, trong thời đại mới càng phải sát cánh trong lao động và học tập để xứng đáng trở thành “mùa Xuân của xã hội”, trở thành chủ nhân thực sự của đất nước.

Trách nhiệm của sinh viên trước tiên chính là tích cực học tập để nâng cao nhận thức, sự hiểu biết và trình độ của bản thân. Có tập trung học tập, tìm tòi, nghiên cứu, sinh viên mới có thể hiểu được bản chất, tư tưởng của Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc, từ đó mới có những hành động phù hợp, đúng đắn để bảo vệ, giữ vững nền độc lập ấy. Sinh viên phải ra sức học tập, ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, nâng cao khả năng, trình độ bản thân để góp phần công sức dựng xây đất nước. Ngoài ra phải nhanh nhạy với biến động của thời cuộc, nắm bắt thời cơ khi nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Bên cạnh đó, việc hội nhập quốc tế toàn diện đặt ra yêu cầu đối với sinh viên phải có những kỹ năng mang tính toàn cầu. Việc học tập và nghiên cứu của sinh viên đòi hỏi phải xuất phát từ thực tiễn và để phục vụ cho thực tiễn. Sinh viên cần tạo cho mình tính chủ động, tự giác trong học tập, ngay thẳng, thật thà. Bên cạnh học kiến thức thì tầng lớp sinh viên còn cần phải học về đạo đức, bởi đạo đức mới là gốc rễ của thành công, có đạo đức thì mới giữ được nhân cách, bản lĩnh trong mọi hoàn cảnh.

Thứ hai, sinh viên phải luôn có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định với con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Mỗi sinh viên phải không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng và bản lĩnh chính trị để có thể tránh mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch thúc đẩy diễn biến hòa bình và sự tự diễn biến trong chính bản thân mình.

Thứ ba, bên cạnh việc học tập nâng cao hiểu biết, nhận thức, mỗi sinh viên còn cần phải có những hành động thiết thực, đặc biệt là tham gia các phong trào hành động Cách mạng để góp sức vào công cuộc bảo vệ, giữ vững nền độc lập dân tộc cũng như xây dựng, phát triển đất nước. Đó có thể là những hành động, tiêu biểu như: “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”, “Góp đá xây Trường Sa”, ... hay các cuộc vận động “Thanh niên thi đua rèn luyện”, “Thanh niên thi đua cống hiến”, “Thanh niên sống có trách nhiệm”, ...

Trên đây chính là những trách nhiệm mà mỗi sinh viên cần nắm rõ và tích cực thực hiện, nhất là trong thời kỳ đổi mới hiện nay, để có thể hoàn thành được sứ mệnh giữ vững nền độc lập dân tộc mà ông cha ta đã không ngại hy sinh cả thân mình để đánh đổi.

Câu 2: Anh/chị hãy trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức Cần, Kiệm. Anh (chị) đã thực hiện đức tính Cần, Kiệm trong quá trình học tập và rèn luyện như thế nào?

2.1, Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức Cần, Kiệm:

Cần, Kiệm là những khái niệm cũ trong đạo đức truyền thống dân tộc, được Hồ Chí Minh lọc bỏ những nội dung không phù hợp và dựa vào những nội dung mới đáp ứng yêu cầu của cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, “Cần tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”. “Muốn cho chữ Cần có nhiều kết quả hơn, thì phải có kế hoạch cho mọi công việc”. Cần tức là lao động cần cù, siêng năng, lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng. Phải thấy rõ, “Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta”. Người còn lưu ý, kẻ địch của chữ Cần là lười biếng. Người cho rằng nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng thì khác nào toàn chuyến xe đang chạy, mà có một bánh trật ra ngoài đường ray. Họ sẽ làm chậm trễ cả một chuyến xe. Vì vậy, người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

“Kiệm là thế nào? Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”. Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của của dân, của nước, của bản thân mình; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù. “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là kiệm. Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là kiệm. Tiết kiệm là phải kiên quyết không xa xỉ”.

Hồ Chí Minh còn chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa Cần và Kiệm. “Cần với kiệm, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người”. Cần mà không kiệm như thùng không đáy, kiệm mà không cần thì lấy gì mà kiệm. Cần mà không kiệm thì như gió vào nhà trống,

nước đổ vào cái thùng không đáy, làm chừng nào xào chừng ấy, rốt cuộc không lại hoàn không, kiệm mà không cần thì không tăng thêm và không phát triển được. Hồ Chí Minh yêu cầu “Phải cần kiệm xây dựng nước nhà”.

Cần, Kiệm được Hồ Chí Minh đặt trong mối quan hệ mật thiết với Liêm, Chính, ai cũng phải thực hiện, song cán bộ, đảng viên phải là người thực hành trước để làm kiểu mẫu cho dân. Người thường nhắc nhở cán bộ, công chức, những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hạn. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân. Hồ Chí Minh quan niệm: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”. Cần, kiệm, liêm, chính còn là nền tảng của đời sống mới, của các phong trào thi đua yêu nước. Để trở thành người có phẩm chất đạo đức tốt, phải hội đủ các yếu tố cần, kiệm, liêm, chính. Hồ Chí Minh coi cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cơ bản của con người, giống như bốn mùa của trời, bốn phương của đất; “Thiếu một đức, thì không thành người”.

2.2, Anh (chị) đã thực hiện đức tính Cần, Kiệm trong quá trình học tập và rèn luyện như thế nào?

Là một sinh viên đang theo học Đại học, hơn lúc nào hết, chúng ta cần học tập và noi theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hiện đức tính Cần, Kiệm ngay trong quá trình học tập và rèn luyện.

Tôi quan niệm, nhiệm vụ của một người sinh viên chính là tích cực học tập, nâng cao trình độ, sau này khi ra trường thì bản thân đã được trang bị những kiến thức phục vụ cho bản thân và xã hội. Học, không phải để đối phó, để lấy điểm mà chủ yếu là để lấy kiến thức cho mình, không hiểu thì phải hỏi, không giỏi thì phải học, không gian lận thi cử. Sinh viên là thế hệ trẻ, là chủ nhân tương lai của đất nước, do đó, càng cần phải cần cù. Đặc biệt, đặc tính của chương trình Đại học chính là tự học, thời gian trên lớp không thể đủ để giảng viên có thể truyền đạt trọn vẹn những kiến thức liên quan. Vì thế, theo tôi, nếu ta siêng năng học hỏi, tìm tòi, lên kế hoạch học tập chi tiết, cụ thể, ta sẽ có thể nắm bắt, hiểu rõ bài học cũng như có được sự hứng thú, hào hứng khi tham gia tiết học hơn. Từ đó, việc học sẽ cải thiện tích cực hơn. Ngoài việc học, tôi còn luôn chăm chỉ, tích cực hưởng ứng các hoạt

động văn hóa, thể thao, thiện nguyện. Bởi lẽ, tôi cho rằng, học lý thuyết suông là chưa đủ, chúng ta còn phải rèn luyện kỹ năng xã hội, để ngày càng hoàn thiện bản thân, có thêm nhiều trải nghiệm cũng như kinh nghiệm, tự tin hơn khi bước ra xã hội, bước vào đời.

Bên cạnh “Cần”, sinh viên chúng ta còn phải rèn luyện, nâng cao đức tính “Kiệm”. Bản thân còn đang đi học, cuộc sống còn phụ thuộc gia đình nhiều, bởi lẽ nếu sinh viên đi làm thêm thì cũng chỉ là làm bán thời gian, thu nhập chưa nhiều, chưa thể tự chi trả toàn bộ tiền học phí, ăn uống, nơi ở, do đó, càng cần phải tiết kiệm, chi tiêu hợp lý. Tôi thiết nghĩ, không nên lãng phí thời gian, tiền bạc vào những việc không cần thiết như chơi game, đi chơi, ... quá nhiều. Thay vào đó, tôi sẽ lên kế hoạch cụ thể việc gì nên làm, cái gì nên mua, tránh lãng phí vì những thứ không đáng. Như vậy, tôi sẽ tiết kiệm được thời gian, tiền bạc để làm những việc cần thiết hơn, ví dụ như thay vì mua một vật phẩm trong game ảo thì tôi mua những sản phẩm hỗ trợ cho việc học tập, thay vì ăn uống chơi bời quá đà tôi sẽ lấy tiền đó để đăng ký lớp học ngoại ngữ hay các khóa học kỹ năng, ...

Cuối cùng, tôi muốn khẳng định một điều, việc rèn luyện đức tính Cần, Kiệm không hề khó hay quá phức tạp, nó gắn liền với những hoạt động thường ngày tưởng chừng nhỏ bé trong cuộc sống quanh ta.